

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2021/HSPT

Ngày 06 tháng 5 năm 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Duy Luân

Các Thẩm phán:

1. Bà Đỗ Thị Hà

2. Bà Lương Hải Yến

-Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Tiến Thành - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:

Ông Đỗ Xuân Trường- Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 34/2021/HSPT ngày 26 tháng 02 năm 2021 do có kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn V, Trần Văn T và Phạm Xuân H đối với bản án hình sự sơ thẩm số 02/2021/HS-ST ngày 12 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Bình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2021/QĐXXPT-HS ngày 01/4/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 15/2021/HSPT-QĐ ngày 13/4/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Văn V, sinh năm 1994;

giới tính: Nam;

Nơi cư trú: Thôn Cổ Xá, xã P, huyện Đ, tỉnh Thái Bình; trình độ văn hoá: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn Quang và bà Vũ Thị Thúy; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án số 62/2015/HSPT ngày 11/9/2015 Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xử phạt 09 tháng tù, cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, thời gian thử thách 18 tháng, phạt bổ sung 03 triệu đồng. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại, có mặt.

2. Trần Văn T, sinh năm 1983;

giới tính: Nam;

Nơi cư trú: Thôn Cổ Xá, xã P, huyện Đ, tỉnh Thái Bình; trình độ văn hoá: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Trần Văn Thích và bà Phạm Thị Lực; có vợ là Đào Thị Dinh và 03 con; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/9/2020 đến ngày 17/9/2020 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại, có mặt.

3. Phạm Xuân H, sinh năm 1985; giới tính: Nam;

Nơi cư trú: Thôn Cổ Xá, xã P, huyện Đ, tỉnh Thái Bình; trình độ văn hoá: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Phạm Xuân Thao và bà Nguyễn Thị Hảo; có vợ là Vũ Thanh Thủy và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 90-QĐ/XPVPHC ngày 03/01/2012 bị Công an huyện Đ xử phạt 1,5 triệu đồng về hành vi đánh bạc, chấp hành xong ngày 04/01/2012. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/9/2020 đến ngày 17/9/2020 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại, có mặt.

- Các bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng nghị: Nguyễn Văn Linh, Trần Quốc Hữu, Phạm Duy Thông, Nguyễn Bá Hưng, Đỗ Văn Thái và Đặng Việt Hưng không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ 30 phút ngày 11/9/2020, sau khi đi chơi về, bị cáo Nguyễn Văn V cùng Nguyễn Văn Linh và anh Vũ Văn Trường đến nhà nghỉ Bảo Sơn ở thôn Tăng, xã Phú Châu, huyện Đ để thuê phòng ngủ. Đến khoảng 07 giờ, bị cáo Vinh và Linh dậy, bị cáo Vinh gọi điện thoại cho bị cáo Nguyễn Bá Hưng và Trần Văn T rủ đến phòng đã thuê tại khách sạn Bảo Sơn để đánh bạc. Khoảng 08 giờ bị cáo Hưng đến thì thấy bị cáo Vinh và Linh đang ngồi trên giường chơi điện thoại còn Trường đang ngủ. Sau đó bị cáo Linh gọi điện thoại rủ bị cáo Trần Quốc Hữu đến đánh bạc, bị cáo Vinh xuống sảnh tầng 01 nhà nghỉ ngồi. Khoảng 08 giờ 30 phút thì bị cáo Hữu đến, bị cáo Linh lấy bộ bài tú lơ khơ có sẵn ở gầm giường trong phòng và lấy chiếu trong tủ quần áo trải xuống nền nhà. Sau khi thống nhất luật chơi, các bị cáo Linh, Bá Hưng và Hữu đánh bạc dưới hình thức đánh liêng, được thua bằng tiền. Đến khoảng 08 giờ 50 phút, bị cáo Bá Hưng nhắn tin rủ bị cáo Phạm Duy Thông đến nhà nghỉ đánh bạc. Cùng lúc này, bị cáo

Vinh đi lên phòng, thấy mọi người đang đánh bạc nên cùng tham gia. Khoảng 09 giờ, bị cáo Thuân và Thông đến cùng đánh bạc. Khoảng 10 giờ, bị cáo Thuân nhắn tin rủ bị cáo Phạm Xuân H đến tham gia đánh bạc. Khi Hoàn đang đánh bạc thì bị cáo Đặng Việt Hưng gọi điện hỏi đang ở đâu, bị cáo Hoàn trả lời đang ở phòng 301 nhà nghỉ Bảo Sơn rồi cúp máy, thấy vậy bị cáo Việt Hưng cũng đến phòng 301 nhà nghỉ Bảo Sơn nhưng không chơi mà ngồi xem. Khoảng gần 11 giờ thì Vinh đánh thua hết tiền nên đi ngủ. Khoảng hơn 11 giờ, bị cáo Đỗ Văn Thái gọi điện cho bị cáo Hoàn hỏi Hoàn đang ở đâu thì Hoàn nói đang đánh bạc ở phòng 301 nhà nghỉ Bảo Sơn nên Thái đến và ngồi tham gia chơi cùng. Khoảng 12 giờ, bị cáo Thông chơi hết tiền nên về lấy thêm tiền đến chơi tiếp, bị cáo Hữu về nhà ăn cơm và khoảng 13 giờ 30 phút cùng đến chơi tiếp. Trong khi đánh bạc, do bộ bài đã cũ nên bị cáo Thuân lấy 50.000 đồng tiền gà của ván bài đưa cho bị cáo Việt Hưng nhờ đi mua bộ bài mới. Quá trình chơi, bị cáo Hoàn vay của bị cáo Việt Hưng 1.000.000 đồng để đánh bạc. Đến khoảng 15 giờ, bị cáo Vinh ngủ dậy và đi về luôn. Khoảng 15 giờ 30 phút, bị cáo Linh về nhà, bị cáo Thái thua hết tiền nên cũng đi về. Các bị cáo Thuân, Hữu, Thông, Hoàn và Bá Hưng tiếp tục chơi đến 16 giờ thì bị Công an huyện Đ bắt quả tang, thu trên chiếu bạc 01 bộ bài tứ lơ khơ có 52 quân bài, số tiền 6.200.000 đồng, thu trong túi giấy màu đỏ số tiền 800.000 đồng.

Quá trình điều tra các bị cáo đã khai nhận tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 17.770.000 đồng, cụ thể như sau: Bị cáo Trần Văn T sử dụng 5.500.000 đồng; bị cáo Phạm Xuân H sử dụng 3.900.000 đồng; bị cáo Trần Quốc Hữu sử dụng 2.900.000 đồng; bị cáo Nguyễn Văn Linh sử dụng 1.900.000 đồng; bị cáo Phạm Duy Thông sử dụng 400.000 đồng; bị cáo Nguyễn Bá Hưng sử dụng 1.000.000 đồng; bị cáo Đỗ Văn Thái sử dụng 970.000 đồng; bị cáo Nguyễn Văn V sử dụng 200.000 đồng để đánh bạc. Bị cáo Đặng Việt Hưng không tham gia vào việc đánh bạc nhưng là người đi mua bộ bài mới và cho bị cáo Hoàn vay 1.000.000 đồng để đánh bạc.

Bản án sơ thẩm số 02/2021/HS-ST ngày 12 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Bình đã quyết định:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn V, Nguyễn Văn Linh, Trần Văn T, Phạm Xuân H, Trần Quốc Hữu, Nguyễn Bá Hưng, Phạm Duy Thông, Đỗ Văn Thái và Đặng Việt Hưng phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Văn T và Phạm Xuân H mỗi bị cáo 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ đi 06 ngày tạm giữ.

Bản án sơ thẩm còn tuyên phạt đối với các bị cáo khác, cụ thể: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Linh 01 năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm 06 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm; xử phạt bị cáo Trần Quốc Hữu 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm 06 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm; xử phạt bị cáo Phạm Duy Thông, Nguyễn Bá Hưng và Đỗ Văn Thái mỗi bị cáo 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm; xử phạt bị cáo Đặng Việt Hưng 09 tháng cải tạo không giam giữ.

Ngoài ra án sơ thẩm còn quyết định về hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 14/01/2021, bị cáo Phạm Xuân H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo hoặc cải tạo không giam giữ.

Ngày 19/01/2021, bị cáo Nguyễn Văn V kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin cải tạo không giam giữ. Ngày 22/01/2021 bị cáo Trần Văn T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được cải tạo không giam giữ.

Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo Nguyễn Văn V, Trần Văn T và Phạm Xuân H khai nhận hành vi phạm tội của mình như bản án sơ thẩm đã tuyên xử.

Bị cáo Nguyễn Văn V giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin cải tạo không giam giữ với lý do: Bị cáo là con duy nhất trong gia đình, bố mẹ bị cáo đã già, hay ốm yếu phải nhập viện thường xuyên. Bị cáo đã tham gia quân đội, góp công sức cho nhà nước. Bị cáo không phải là người rủ rê các bị cáo khác đánh bạc, không phải người tổ chức đánh bạc mà chỉ tham gia chơi trong khoảng thời gian ngắn. Quá trình giải quyết vụ án bị cáo đã nhận ra khuyết điểm và rất ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo giúp đỡ cơ quan tiến hành tố tụng nhanh chóng làm sáng tỏ vụ án. Vì vậy Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo hình phạt 01 năm tù là quá nặng.

Bị cáo Trần Văn T thay đổi nội dung kháng cáo, chỉ đề nghị xin hưởng án treo với lý do: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, luôn chấp hành tốt các chính sách, pháp luật của Nhà nước. Bị cáo chỉ là người bị rủ rê lôi kéo chứ không tham gia tổ chức, cầm đầu. Bị cáo đã nhận ra khuyết điểm và rất ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo giúp đỡ cơ quan tiến hành tố tụng nhanh chóng làm sáng tỏ vụ án. Bố đẻ bị cáo là người có công với cách mạng, hiện đang là thương binh. Bị cáo là lao động chính trong gia đình, hiện đang nuôi 03 con nhỏ.

Bị cáo Phạm Xuân H giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo hoặc cải tạo không giam giữ với lý do: Bị cáo là con duy nhất trong gia đình, là lao động chính, đang phải nuôi 02 con nhỏ, bố bị cáo (đã chết) là người có công với cách mạng, mẹ bị cáo bị bệnh tim thường xuyên phải nhập viện. Bị cáo thực chất chỉ là người bị rủ rê đánh bạc chứ không tham gia tổ chức cầm đầu, mức độ phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo đã nhận ra khuyết điểm và rất ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo giúp đỡ cơ quan tiến hành tố tụng nhanh chóng làm sáng tỏ vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình sau khi phân tích toàn bộ nội dung vụ án, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của các bị cáo kháng cáo, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân cũng như nội dung kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Văn T và Phạm Xuân H, sửa một phần bản án sơ thẩm số 02/2021/HS-ST ngày 12 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Bình, giữ nguyên mức hình phạt tù và cho bị cáo Trần Văn T và Phạm Xuân H được hưởng án treo. Áp dụng Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn V.

Các bị cáo không có tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát và nói lời sau cùng: Bản án sơ thẩm xét xử các bị cáo đã đúng người, đúng tội nên chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh gia đình của các bị cáo để giải quyết yêu cầu kháng cáo của các bị cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Kháng cáo của các bị cáo làm trong hạn luật định là hợp lệ nên được xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét nội dung kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn V, Trần Văn T và Phạm Xuân H thấy: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ được thu thập có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định ngày 11/9/2020 các bị cáo Nguyễn Văn V, Trần Văn T và Phạm Xuân H cùng các bị cáo khác đã tham gia đánh bạc, thắng thua bằng tiền dưới hình thức đánh Liêng đến 16 giờ cùng ngày thì bị Công an huyện Đ bắt quả tang, tổng số tiền các bị cáo xác định tham gia đánh bạc là 17.770.000 đồng. Do vậy, Tòa án nhân dân huyện Đ tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn V, Trần Văn T, Phạm Xuân H cùng các đồng phạm khác phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội. Xét tình chất mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội của các bị cáo thì thấy đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo rủ nhau đánh bạc và cùng là người thực hành, riêng bị cáo Đặng Việt Hưng không tham gia đánh bạc mà chỉ tham gia với vai trò người giúp sức. Bị cáo Nguyễn Văn V tuy có số tiền đánh bạc ít nhất nhưng là người rủ bị cáo Thuân và Bá Hưng đến đánh bạc, trực tiếp đánh bạc, giữ vai trò chính trong vụ án.

Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo Vinh thì thấy bị cáo có nhân thân xấu, đã từng được hưởng án treo cũng về hành vi đánh bạc nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học kinh nghiệm, tiếp tục phạm tội, vì vậy cần cách ly bị cáo Vinh khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy mức hình phạt 01 năm tù mà bản án sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo Vinh là phù hợp, tương xứng với hành vi của bị cáo nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vinh.

Đối với bị cáo Trần Văn T mặc dù bị cáo sử dụng số tiền đánh bạc nhiều nhất nhưng có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo Hoàn đã từng bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc nhưng đã chấp hành xong từ năm 2012, trong thời gian dài bị cáo chấp hành tốt các quy định của pháp luật và địa phương. Bị cáo Thuân và Hoàn có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, đều có nơi cư trú rõ ràng. Căn cứ Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn về việc áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 thì các bị cáo đủ có điều kiện để xem xét cho hưởng

án treo. Việc Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt các bị cáo hình phạt tù và buộc cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội là có phần nghiêm khắc. Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy các bị cáo có khả năng tự cải tạo mà không cần thiết phải chấp hành hình phạt tù, cho các bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách để các bị cáo cải tạo tại địa phương, tiếp tục lao động nuôi sống bản thân và gia đình như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình tại phiên tòa là phù hợp. Do vậy cần chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo Thuần và Hoàn.

[3] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo Trần Văn T và Phạm Xuân H được chấp nhận nên các bị cáo Thuần và Hoàn không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn V không được chấp nhận nên bị cáo Vinh phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Trần Văn T và Phạm Xuân H, sửa một phần bản án sơ thẩm số 02/2021/HS-ST ngày 12 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Bình, giữ nguyên mức hình phạt tù và cho bị cáo Trần Văn T và Phạm Xuân H được hưởng án treo. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận toàn bộ kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn V, giữ nguyên mức hình phạt, biện pháp chấp hành hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn V của bản án sơ thẩm số 02/2021/HS-ST ngày 12 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Bình. Cụ thể:

1.1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn V, Trần Văn T và Phạm Xuân H phạm tội “*Đánh bạc*”.

1.2. Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V 01 (*một*) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65; Điều 50 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Văn T 09 (*chín*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (*một*) năm 06 (*sáu*) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm 06/5/2021.

Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65; Điều 50 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Xuân H

09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm 06/5/2021.

Giao các bị cáo Trần Văn T và Phạm Xuân H cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện Đ, tỉnh Thái Bình nơi các bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục. Trường hợp các bị cáo Trần Văn T và Phạm Xuân H thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, nếu các bị cáo Trần Văn T và Phạm Xuân H có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc các bị cáo Trần Văn T và Phạm Xuân H phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Bị cáo Trần Văn T và Phạm Xuân H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo Nguyễn Văn V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án 06/5/2021.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Bình;
- TAND, VKSND, CA, THA huyện Đ;
- UBND xã P, huyện Đ,
- tỉnh Thái Bình;
- Các bị cáo kháng cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Duy Luân

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Duy Luân